TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: **75**/2020/HS-ST
Ngày 22 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Giang** và bà **Đinh Thanh Hoàn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**, Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Hoài Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hải H** (không có tên gọi khác), sinh ngày 17 tháng 6 năm 1985, tại Quảng Yên, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: Khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: số 252 đường Nguyễn Văn C, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn X, sinh năm: 1954 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1957; Vợ (đã ly hôn): Hoàng Thị T, sinh năm 1985; Có 01 con (sinh năm 2008).

Tiền án: Ngày 18/9/2017, bị Toà án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 29/6/2018, chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Chưa.

Bị bắt quả tang ngày 13/02/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Chị **Bùi Thị M**, sinh năm 1989, Nơi thường trú: Đội 4, thôn Ph, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Chị **Trần Thị Ng**, sinh năm: 1973; Nơi thường trú: Khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

3. Anh **Lưu Xuân Đ**, sinh năm: 1979; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Chỗ ở: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh **Ngô Thế Kh**, sinh năm 1993, Nơi thường trú: thôn A, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên trong khoảng thời gian từ cuối tháng 01/2020 đến ngày 13/02/2020, Trần Hải H đã nhiều lần đi mua ma túy về để bán kiếm lời và sử dụng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Trưa ngày 30/01/2020, H đến khu vực phía sau Nghĩa trang liệt sỹ thành phố M, gặp và mua của một người đàn ông tên là L (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma tuý Heroine với giá 200.000đ, sau đó mang về phòng trọ của H tại số 252 đường Nguyễn Văn C, khu H, phường N, thành phố M, chia thành 03 gói nhỏ để bán và sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Ngô Thế Kh gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy. Tại phòng trọ của mình, H đã bán cho Kh 01 gói ma túy với giá 100.000đ, 02 gói ma túy còn lại H sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 03/02/2020, H đến khu vực cổng Trung tâm y tế thành phố M, gặp và mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ, rồi mang về phòng trọ chia thành 03 gói nhỏ để sử dụng và bán. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Kh gọi điện cho H hỏi mua ma túy. Tại phòng trọ của mình, H đã bán cho Kh 01 gói ma túy với giá 100.000đ, 02 gói ma túy còn lại H sử dụng hết.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 06/02/2020, Kh gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy, H hẹn Kh đến khu vực chợ H để nhận ma túy, sau đó H đi ra khu vực cổng Trung tâm y tế thành phố M, gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ, rồi chia thành 03 gói nhỏ, mang đến điểm hẹn, bán cho Kh 01 gói với giá 100.000đ, 02 gói ma túy còn lại H sử dụng hết.

Lần thứ tư: Tối ngày 12/02/2020, H đến phòng nghỉ số 303 nhà nghỉ D (thuộc phường K, thành phố M) gặp và mua của một người phụ nữ (theo H khai tên là Bùi Thị M) và đối tượng tên Huy (tên gọi khác của Th) (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy Heroine với giá 1.800.000đ, sau đó mang về phòng trọ chia thành hai phần (một phần H chia thành 16 gói nhỏ, phần còn lại cho vào 01 túi nilon rồi quấn vải bên ngoài), rồi cho tất cả vào 01 hộp thuốc lá cất giấu để bán kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 13/02/2020, tổ công tác của Đội kiểm soát phòng chống ma túy Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh phối hợp cùng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Móng Cái và Công an phường

Ninh Dương tiến hành kiểm tra phòng trọ của Trần Hải H đã phát hiện, bắt quả tang H có hành vi cất giấu trái phép ma túy để bán kiếm lời, thu giữ của Hậu: 01 hộp giấy kích thước khoảng (8,8x6x2,5)cm, bên trong có 16 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M16), 01 gói vải bên trong có 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M17) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen gắn sim số 0388874091.

Tại kết luận giám định số 171/KLGĐ ngày 19/02/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M17 ghi thu giữ của Trần Hải H gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng: 4,243g (*bốn phẩy hai bốn ba gam*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Hải H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với những người bán ma túy cho Hậu, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ.

Tiến hành đối chất giữa Trần Hải H và Bùi Thị M nhưng Mai không thừa nhận đã bán trái phép chất ma tuý cho Hậu.

- *Người làm chứng*: Anh Ngô Thế Kh có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 13/02/2020, anh đến phòng trọ của H tại số 252, đường Nguyễn Văn Cừ khu Hồng Phong, Ninh Dương, Móng Cái để hỏi mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây anh thấy lực lượng chức năng đang kiểm tra hành chính và anh được mời chứng kiến việc kiểm tra, khi mở hộp thuốc lá trong phòng của H thì thấy bên trong có 01 túi nilon, trong túi có 16 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 gói vải, trong gói vải có 01 nilon, bên trong gói nilon này chứa chất bột màu trắng. H khai nhận chất bột màu trắng trong các gói trên là ma túy Heroine, H cất giấu để bán kiếm lời, ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động.

Ngô Thế Kh còn khai nhận: Trước ngày 13/02/2020, Kh đã ba lần mua ma túy của Trần Hải H để sử dụng cho bản thân, cụ thể: ngày 30/01/2020, 03/02/2020 và ngày 06/02/2020, mỗi lần Kh mua của H 01 gói ma túy, giá 100.000đ. Số ma túy Kh mua của H đều đã sử dụng hết cho bản thân.

- *Người chứng kiến*:

1. Chị Bùi Thị M, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: Chị có quen biết Trần Hải H nhưng chị khẳng định không bán ma túy cho H. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 13/02/2020, anh Th rủ chị sang phòng trọ của Trần Hải H ở số 252, đường Nguyễn Văn C, khu H, N, M để chơi. Sau đó, Th đi ra ngoài còn chị và H đang ngồi chơi trong phòng, khoảng 15 phút thì có lực lượng chức năng đến kiểm tra hành chính, chị thấy H cầm hộp thuốc lá để trên giường ném về phía cửa sổ của phòng thì bị va vào song cửa sổ nên bật lại và bị thu giữ, ngay sau đó có 01 nam thanh niên đi vào phòng cũng được giữ lại, sau chị biết tên là Kh. Chị thấy lực lượng chức năng mở hộp thuốc lá trong phòng của H ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon, trong túi có 16 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 gói vải, trong gói vải có 01 gói nilon, bên trong gói nilon này chứa

chất bột màu trắng. H khai nhận chất bột màu trắng các gói trên là ma túy Heroine H mua của chị với giá 1.800.000đ vào ngày 12/02/2020 tại phòng 303 nhà nghỉ Dũng Nam. Tuy nhiên chị khẳng định H khai không đúng sự thật vì chị không biết và không liên quan gì đến số ma túy trên của Hậu. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ của H 01 điện thoại di động.

2. Anh Lưu Xuân Đ và chị Trần Thị Ng quá trình điều tra cùng có lời khai thể hiện nội dung được chứng kiến lực lượng Công an và Hải quan kiểm tra hành chính phòng cuối cùng của dãy nhà trọ số 252, đường Nguyễn Văn C, khu H, thành phố M. Anh chị chứng kiến Trần Hải H tàng trữ hộp thuốc lá chứa 01 túi nilon bên trong túi 16 gói giấy bạc, mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 gói vải, trong gói vải có 01 túi nilon, bên trong gói nilon này chứa chất bột màu trắng H khai nhận chất bột màu trắng dạng cục trong gói giấy bạc và gói nilon trên là ma túy Heroine, mục đích để bán kiếm lời; Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS-MC, ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Trần Hải H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hải H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/02/2020.

**) Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.*

**) Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy: 3,55g Heroine hoàn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì số 171/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, được niêm phong theo đúng quy định; 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật màu vàng-nâu bên ngoài có in nhiều chữ nước ngoài.

- Tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Trần Hải H.

- Truy thu của Trần Hải H số tiền 300.000đ sung vào ngân sách Nhà nước;

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Đánh giá nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản đối chất, các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người chứng kiến và trên cơ sở kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/01/2020 đến ngày 06/02/2020, tại phòng trọ số 252, đường Nguyễn Văn C thuộc khu H, phường N và khu vực chợ H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Trần Hải H đã 03 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ngô Thế Kh, mỗi lần 01 gói ma tuý với giá 100.000đ. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 13/02/2020, H cất giấu trái phép tại phòng trọ 4,243g (bốn phẩy hai bốn ba gam) Heroine mục đích để bán kiếm lời, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Bản cáo trạng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hải H đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" thuộc trường hợp "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;"

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất

trật tự, an ninh xã hội ở địa phương, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật bị cáo đã lần nhiều thực hiện hành vi pháp luật không cho phép để thỏa mãn vụ lợi cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo là thương binh hạng 1/4 có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2017, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt nghiêm ở trong khung đã truy tố đối với bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái 3,55g (ba phẩy năm mươi lăm gam) Heroine và vỏ bao gói trong niêm phong số 171/KLGĐ theo đúng quy định của pháp luật; 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật màu vàng-nâu bên ngoài có in nhiều chữ nước ngoài, đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là vật chứng dùng vào việc phạm tội, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000đ có được từ việc bán trái phép ma túy cho Ngô

Thế Kh nhưng H đã chi tiêu hết nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự truy thu của Trần Hải H nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong vụ án có các đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Trần Hải H nhưng quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Bùi Thị M không thừa nhận đã bán ma tuý cho Hậu, ngoài lời khai của H, các tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ khởi tố M về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Ngô Thế Kh có hành vi mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên lượng ma tuý mua đã sử dụng hết nên không có căn cứ xử lý về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hải H** (không có tên gọi khác)

Phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hải H 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2020.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tịch thu tiêu hủy: 3,55g (ba phẩy năm mươi lăm gam) Heroine và vỏ bao gói trong phong bì niêm phong đúng quy định của pháp luật, còn nguyên vẹn, mặt trước phong bì ghi "số 171/KLGĐ. Mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ số 171/KLGĐ ngày 19/02/2020" và 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật màu vàng- nâu bên ngoài có in nhiều chữ nước ngoài.

2. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, máy cũ đã qua sử dụng, không bật được nguồn.

3. Buộc Trần Hải H phải nộp lại số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nộp

vào ngân sách Nhà nước.

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 92/ 2020/THA, ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hải H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thành phố Móng Cái;*
- *Công an thành phố Móng Cái;*
- *Bị cáo;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Thi hành án HS+DS;*
- *Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Dương Thị Thu Hà